

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

Nguồn vốn: Ngân sách phường

(Kèm theo Tờ trình số: 72/TTr-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường)

DVT: triệu đồng.

Số TT	Danh mục dự án	Ngành, lĩnh vực	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương, Quyết định đầu tư							Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của phường					Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT					Tổng số	Trong đó:							
						Tổng số	NSTW	NS tính trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ	NS xã trước sáp nhập		Vốn khác (HCSN, nguồn thu hợp pháp, nguồn vốn huy động...)	NSTW	NS tính trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ	NS xã trước sáp nhập			
	TỔNG CỘNG					40,645.509	588.000	4,935.580	33,915.743	0.000	1,206.186	32,158.556	868.000	4,963.580	26,326.976	0.000			
A	NGUỒN VỐN TỈNH BỔ SUNG					28,410.000	0.000	0.000	28,410.000	0.000	0.000	20,821.233	0.000	0.000	20,821.233	0.000			
I	VỐN ĐẦU TƯ TẬP TRUNG					28,410.000			28,410.000			17,672.000			17,672.000				
I.1	Lĩnh vực Giáo dục					13,295.000			13,295.000			5,727.000			5,727.000				
	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					13,295.000			13,295.000			5,727.000			5,727.000				
1	Trường tiểu học Võ Thị Sáu	Giáo dục	Phường Ayun Pa	2025-2026	78/QĐ-UBND ngày 26/12/2024	8,945.000			8,945.000			5,727			5,727.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đang thi công	
2	Trường mầm non Hoa Hồng	Giáo dục	Phường Ayun Pa	2024-2025	65/QĐ-UBND ngày 14/12/2023	4,350.000			4,350.000			0.000					UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
I.2	Lĩnh vực Kinh tế					15,115.000			15,115.000			11,945.000			11,945.000				
	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					15,115.000			15,115.000			11,945.000			11,945.000				
1	Đường trục sản xuất thuộc đề án 5 bồn ĐBDTTS thuộc 4 phường trên địa bàn thị xã	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	80/QĐ-UBND ngày 26/12/2024	11,461.000			11,461.000			8,381.000			8,381.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đang thi công	
2	Hệ thống mương thoát nước Thương nghiệp cũ (đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Đào Duy Từ)	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	82/QĐ-UBND ngày 31/12/2024	2,500.000			2,500.000			2,410.000			2,410.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đang thi công	
3	Sửa chữa các công trình năm 2025	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	11/QĐ-UBND ngày 01/4/2025	1,154.000			1,154.000			1,154.000			1,154.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
II	TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT					0.000			-			1,149.233			1,149.23				
II.1	Lĩnh vực Giáo dục					0.000			-			1,149.233			1,149.23				
	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					0.000			-			1,149.233			1,149.23				
1	Trường mầm non Hoa Hồng	Giáo dục	Phường Ayun Pa	2024-2025	65/QĐ-UBND ngày 14/12/2023	0.000						1,149.233			1,149.233		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
III	NGUỒN VỐN KHÁC					0.000			-			2,000.000			2,000.00				
III.2	Lĩnh vực Kinh tế					0.000			-			2,000.000			2,000.00				

Số TT	Danh mục dự án	Ngành, lĩnh vực	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương, Quyết định đầu tư						Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của phường					Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú	
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT					Tổng số	Trong đó:							
						Tổng số	NSTW	NS tính trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ	NS xã trước sáp nhập		Vốn khác (HCSN, nguồn thu hợp pháp, nguồn vốn huy động...)	NSTW	NS tính trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ				NS xã trước sáp nhập
	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					0.000			-			2,000.000			2,000.00				
1	Đường trục sản xuất thuộc đề án 5 bốn DBDTS thuộc 4 phường trên địa bàn thị xã	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	80/QĐ-UBND ngày 26/12/2024	0.000						2,000.000			2,000.000	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đang thi công		
B	NGUỒN VỐN TIẾP NHẬN TỪ 4 PHƯỜNG					12,235.509	588.000	4,935.580	5,505.743	0.000	1,206.186	11,337.323	868.000	4,963.580	5,505.743	0.000			
1	Các hoạt động kinh tế					12,235.509	588.000	4,935.580	5,505.743	0.000	1,206.186	11,337.323	868.000	4,963.580	5,505.743	0.000			
	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					12,235.509	588.000	4,935.580	5,505.743	0.000	1,206.186	11,337.323	868.000	4,963.580	5,505.743	0.000			
1.1	Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng DBDTS&MN					927.000	588.000	339.000	0.000	0.000	0.000	1,235.000	868.000	367.000	0.000	0.000			
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt					0.000	0.000	0.000	0.000	0.000	0.000	308.000	280.000	28.000	0.000	0.000			
1.1	Hỗ trợ đất ở cho 02 hộ nghèo phường Sông Bờ	ĐBXH	Phường Ayun Pa									88.000	80.000	8.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán		
1.2	Hỗ trợ nhà ở cho 01 hộ nghèo phường Đoàn Kết	ĐBXH	Phường Ayun Pa									44.000	40.000	4.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán		
1.3	Hỗ trợ nhà ở cho 02 hộ nghèo phường Sông Bờ	ĐBXH	Phường Ayun Pa									88.000	80.000	8.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán		
1.4	Hỗ trợ nhà ở cho 02 hộ nghèo phường Chèo Reo	ĐBXH	Phường Ayun Pa									88.000	80.000	8.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán		
2	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch					927.000	588.000	339.000	0.000	0.000	0.000	927.000	588.000	339.000	0.000	0.000			
2.1	Sửa chữa nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 6, phường Sông Bờ	Văn hóa	Phường Ayun Pa	2024-2025	98/QĐ-UBND ngày 25/11/2024	447.000	283.000	164.000				447.000	283.000	164.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán		
2.2	Nhà văn hóa tổ 4, phường Chèo Reo	Văn hóa	Phường Ayun Pa	2025	17/QĐ-UBND ngày 26/02/2025	480.000	305.000	175.000				480.000	305.000	175.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán		
1.2	Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương					10,135.393	0.000	4,596.580	4,415.593	0.000	1,123.220	9,012.173	0.000	4,596.580	4,415.593	0.000			
1	Đường giao thông Hẻm Ngõ Quyền, tổ 01, phường Chèo Reo	Giao thông	Phường Ayun Pa	2021	128/QĐ-UBND ngày 08/9/2021	66.903		30.000	22.903		14.000	52.903		30.000	22.903		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
2	Đường giao thông Hẻm Đập tràn, tổ 01, phường Chèo Reo	Giao thông	Phường Ayun Pa	2021	130/QĐ-UBND ngày 08/9/2021	432.892		190.000	172.892		70.000	362.892		190.000	172.892		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
3	Đường giao thông Hẻm 97 Ngõ Quyền, tổ 05, phường Chèo Reo	Giao thông	Phường Ayun Pa	2021	134/QĐ-UBND ngày 10/9/2021	259.750		118.000	108.750		33.000	226.750		118.000	108.750		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
4	Đường giao thông Hẻm đường Trần Quốc Toản, tổ 02, phường Sông Bờ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2021	94/QĐ-UBND ngày 09/9/2021	129.805		60.000	47.305		22.500	107.305		60.000	47.305		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
5	Đường bê tông xi măng hẻm đường Hùng Vương (số nhà 44 Hùng Vương), tổ 3, phường Sông Bờ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2021	95/QĐ-UBND ngày 09/9/2021	84.794		40.000	25.794		19.000	65.794		40.000	25.794		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
6	Đường bê tông xi măng hẻm đường Đồng Trường Sơn, tổ 6, phường Sông Bờ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2021	96/QĐ-UBND ngày 09/9/2021	434.589		195.000	217.839		21.750	412.839		195.000	217.839		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
7	Đường giao thông hẻm Hàm Nghi, tổ dân phố 1, phường Chèo Reo	Giao thông	Phường Ayun Pa	2022	13/QĐ-UBND ngày 22/3/2022	102.700		45.500	44.200		13.000	89.700		45.500	44.200		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	

Số TT	Danh mục dự án	Ngành, lĩnh vực	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương, Quyết định đầu tư						Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của phường					Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT					Tổng số	Trong đó:						
						Tổng số	NSTW	NS tính trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ	NS xã trước sáp nhập		Vốn khác (HCSN, nguồn thu hợp pháp, nguồn vốn huy động...)	NSTW	NS tính trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ			
8	Đường giao thông hẻm trong làng Bôn Knik, tổ dân phố 6 (đoạn từ nhà Bà Siu H' Neh đến nhà ông Nay Rwi)	Giao thông	Phường Ayun Pa	2022	24/QĐ-UBND ngày 23/3/2022	174.500		77.400	88.400		8.700	165.800		77.400	88.400	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
9	Đường giao thông Hẻm Phan Đình Giót, tổ dân phố 1, phường Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2022	13/QĐ-UBND ngày 23/3/2022	325.900		144.500	116.300		65.100	260.800		144.500	116.300	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
10	Đường giao thông Hẻm Nguyễn Việt Xuân, tổ dân phố 5, phường Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2022	14/QĐ-UBND ngày 23/3/2022	105.000		46.500	37.500		21.000	84.000		46.500	37.500	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
11	Đường hẻm Đập tràn, tổ dân phố 1 (đường vào nhà ông Hoàng Đặng Khoa)	Giao thông	Phường Ayun Pa	2023	24/QĐ-UBND ngày 05/6/2023	95.700		41.970	43.230		10.500	85.200		41.970	43.230	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
12	Đường hẻm Ngô Quyền, tổ dân phố 1, phường Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2023	18/QĐ-UBND ngày 24/5/2023	1.079.400		482.000	489.460		107.940	971.460		482.000	489.460	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
13	Đường hẻm Lý Thường Kiệt (KDC Buôn Banh), phường Chơ Rơ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	36/QĐ-UBND ngày 27/6/2024	839.800		377.100	352.350		110.350	729.450		377.100	352.350	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
14	Đường hẻm Ngô Quyền (đoạn từ đường Ngô Quyền đến nhà ông Ksor The), tổ dân phố 4, phường Chơ Rơ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	35/QĐ-UBND ngày 27/6/2024	313.500		138.700	133.600		41.200	272.300		138.700	133.600	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
15	Đường giao thông Bôn Banh (từ nhà Bà Ksor H' Brunh đến nhà Bà Nay H' Phương), tổ dân phố 4, phường Chơ Rơ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	37/QĐ-UBND ngày 27/6/2024	270.440			244.420		26.020	244.420			244.420	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
16	Đường đi nhà má Bôn Knik, tổ dân phố 6, phường Sông Bờ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	56/QĐ-UBND ngày 26/6/2024	151.000		69.900	73.550		7.550	143.450		69.900	73.550	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
17	Đường hẻm Ngô Quyền, tổ dân phố 1, phường Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	42/QĐ-UBND ngày 02/7/2024	698.500		325.500	303.150		69.850	628.650		325.500	303.150	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
18	Đường hẻm Nguyễn Văn Trỗi (từ đường Nguyễn Văn Trỗi đến giáp cầu ra đường Lý Thái Tổ), phường Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	43/QĐ-UBND ngày 02/7/2024	186.400		85.200	82.560		18.640	167.760		85.200	82.560	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
19	Đường hẻm Nguyễn Văn Trỗi (từ đường Nguyễn Văn Trỗi đến đường hẻm Trần Hưng Đạo), phường Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	44/QĐ-UBND ngày 02/7/2024	114.700		53.600	49.630		11.470	103.230		53.600	49.630	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
20	Kiến cổ hóa kênh mương N27-5 (cánh đồng Nam Phi trưởng), phường Sông Bờ	Thủy lợi	Phường Ayun Pa	2024	55/QĐ-UBND ngày 26/6/2024	612.700		309.100	242.330		61.270	551.430		309.100	242.330	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
21	Kiến cổ hóa kênh mương N25A-12, phường Hòa Bình	Thủy lợi	Phường Ayun Pa	2024	45/QĐ-UBND ngày 02/7/2024	769.300		395.300	320.150		53.850	715.450		395.300	320.150	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
22	Kiến cổ hóa kênh mương N25A1-C1, phường Chơ Rơ	Thủy lợi	Phường Ayun Pa	2024	38/QĐ-UBND ngày 27/6/2024	582.900		287.600	237.010		58.290	524.610		287.600	237.010	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
23	Đường hẻm Ngô Quyền (đoạn từ nhà ông Ksor The đến cuối tuyến), tổ dân phố 4, phường Chơ Rơ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	28/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	329.710		150.190	146.550		32.970	296.740		150.190	146.550	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
24	Đường giao thông Bôn Banh (đoạn đường từ mương xóm rẫy đến nhà bà Nguyễn Thị Ván), tổ dân phố 4, phường Chơ Rơ.	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	29/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	132.500		60.360	58.890		13.250	119.250		60.360	58.890	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
25	Đường hẻm Hăm Nghi (cạnh nhà 32 Hăm Nghi đến cuối tuyến), tổ dân phố 3, phường Chơ Rơ.	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	30/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	346.530		157.860	154.020		34.650	311.880		157.860	154.020	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
26	Đường hẻm 389 Trần Hưng Đạo, tổ dân phố 2, phường Chơ Rơ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	31/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	278.240		126.750	95.840		55.650	222.590		126.750	95.840	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
27	Kiến cổ hóa kênh mương N25A-10, phường Hòa Bình	Thủy lợi	Phường Ayun Pa	2025	63/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	683.240		330.360	284.560		68.320	614.920		330.360	284.560	UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	

Số TT	Danh mục dự án	Ngành, lĩnh vực	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương, Quyết định đầu tư						Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của phường					Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú	
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT					Tổng số	Trong đó:							
						Tổng số	NSTW	NS tính trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ	NS xã trước sáp nhập		Vốn khác (HCSN, nguồn thu hợp pháp, nguồn vốn huy động...)	NSTW	NS tính trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ				NS xã trước sáp nhập
28	Kiến cổ hóa kênh mương N25C, phường Chèo Reo	Thủy lợi	Phường Ayun Pa	2025	32/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	534.000		258.190	222.410		53.400	480.600		258.190	222.410		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
1.3	Duy tu, bảo dưỡng các công trình thuộc Chương trình kiến cổ hóa hạ tầng giao thông và kênh mương					1.173.116	0.000	0.000	1.090.150	0.000	82.966	1.090.150	0.000	0.000	1.090.150	0.000			
1	Sửa chữa đường bê tông xi măng tổ dân phố 4 và tổ dân phố 6, P. Sông Bờ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2022	69a/QĐ-UBND 27/6/2022	170.300			170.300		0.000	170.300			170.300		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
2	Sửa chữa đường bê tông xi măng hẻm Lê Hồng Phong, tổ dân phố 7, P.Đoàn Kết	Giao thông	Phường Ayun Pa	2022	09/QĐ-UBND 28/6/2022	65.000			65.000		0.000	65.000			65.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
3	Đường hẻm Trường Sơn Đông, tổ dân phố 6, P. Sông Bờ (cạnh nhà bà Ksor H' Dam)	Giao thông	Phường Ayun Pa	2023	43/QĐ-UBND ngày 26/5/2023	60.200			60.200		0.000	60.200			60.200		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
4	Nâng cấp đường hẻm Lê Hồng Phong, P. Đoàn Kết	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	34/QĐ-UBND ngày 08/7/2024	95.560			86.000		9.560	86.000			86.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
5	Đường giao thông nông thôn tổ dân phố 6 (cạnh nhà Ksor Phước), P. Sông Bờ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	57/QĐ-UBND ngày 26/6/2024	96.000			91.200		4.800	91.200			91.200		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
6	Đường hẻm Nguyễn Huệ (bên hông Trung tâm Y tế thị xã), P. Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	60/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	432.800			389.520		43.280	389.520			389.520		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
7	Đường hẻm 100 Nguyễn Huệ, phường Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	61/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	150.000			135.000		15.000	135.000			135.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
8	Đường hẻm Nguyễn Thái Học (đoạn từ nhà ông Nay Mút đến đường Nguyễn Thái Học), phường Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	62/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	103.256			92.930		10.326	92.930			92.930		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	